

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI**

Nguyễn Thị Thu Hà

**NGHIÊN CỨU CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN
QUẢN TRỊ TRI THỨC TẠI MỘT SỐ TRƯỜNG
ĐẠI HỌC CÔNG LẬP TRÊN ĐỊA BÀN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Luận án Tiến sĩ Kinh tế

Hà Nội, Năm 2021

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan các nội dung trình bày trong luận án “*Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến quản trị tri thức tại một số trường đại học công lập trên địa bàn Thành phố Hà Nội*” là kết quả nghiên cứu của riêng tôi. Nội dung luận án được thực hiện trên cơ sở kế thừa và có trích dẫn đầy đủ, trung thực các kết quả nghiên cứu của các tác giả đã công bố trước đây; các số liệu sử dụng trong luận án đều có nguồn gốc rõ ràng. Luận án chưa từng được công bố dưới bất cứ hình thức nào.

Hà Nội, tháng 11 năm 2021

Nghiên cứu sinh

Nguyễn Thị Thu Hà

LỜI CẢM ƠN

Trước tiên, nghiên cứu sinh xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới PGS, TS. Nguyễn Văn Minh và PGS, TS. Đỗ Thị Ngọc, là hai giáo viên hướng dẫn khoa học đã luôn hết lòng hướng dẫn, giúp đỡ và động viên để nghiên cứu sinh có thể hoàn thành bản luận án này.

Nghiên cứu sinh xin chân thành cảm ơn Ban Giám hiệu Trường Đại học Thương mại, Phòng Quản lý Sau đại học, các đồng nghiệp Phòng Đối ngoại & Truyền thông, Khoa Quản trị Kinh doanh và Bộ môn Quản trị học đã tạo mọi điều kiện tốt nhất cho nghiên cứu sinh học tập, nghiên cứu và thực hiện luận án.

Nghiên cứu sinh xin trân trọng cảm ơn sự giúp đỡ, góp ý và cung cấp thông tin quý báu, có giá trị thực tiễn về quản trị tri thức của các chuyên gia giáo dục và các nhà khoa học thuộc các trường đại học ở Việt Nam, đặc biệt là các chuyên gia và viên chức của Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Trường Đại học Thương mại, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân và Trường Đại học Ngoại thương.

Cuối cùng, nghiên cứu sinh gửi lời cảm ơn sâu sắc đến bạn bè và gia đình đã luôn động viên, hỗ trợ và giúp đỡ nghiên cứu sinh trong suốt quá trình học tập, công tác và hoàn thành luận án tiến sĩ này.

Nghiên cứu sinh

Nguyễn Thị Thu Hà

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN.....	i
LỜI CẢM ƠN.....	ii
MỤC LỤC	iii
DANH MỤC HÌNH VẼ.....	vii
DANH MỤC BẢNG.....	viii
DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT	x
PHẦN MỞ ĐẦU.....	1
1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài luận án.....	1
2. Mục tiêu nghiên cứu của luận án.....	3
3. Câu hỏi nghiên cứu của luận án.....	3
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận án.....	4
5. Những đóng góp về khoa học và thực tiễn của luận án	5
6. Bố cục của luận án.....	6
CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU	7
1.1. Tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài.....	7
1.1.1. Công trình nghiên cứu về quản trị tri thức và quản trị tri thức trong trường đại học .	7
1.1.2. Công trình nghiên cứu về các nhân tố ảnh hưởng đến quản trị tri thức.....	9
1.1.3. Công trình nghiên cứu về tác động của quản trị tri thức đến hoạt động của tổ chức.....	21
1.2. Một số mô hình nghiên cứu liên quan tới các nhân tố ảnh hưởng đến quản trị tri thức.....	23
1.2.1. Mô hình nghiên cứu liên quan tới các nhân tố ảnh hưởng đến quản trị tri thức trong tổ chức	23
1.2.2. Mô hình nghiên cứu liên quan tới các nhân tố ảnh hưởng đến quản trị tri thức trong trường đại học.....	28
1.3. Khoảng trống nghiên cứu	31
Tóm tắt chương 1.....	33
CHƯƠNG 2: MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUẢN TRỊ TRI THỨC TRONG TRƯỜNG ĐẠI HỌC	34
2.1. Một số khái niệm và thuật ngữ	34
2.1.1. Trường đại học.....	34

2.1.1.1. Khái niệm trường đại học.....	34
2.1.1.2. Kết quả hoạt động của trường đại học	35
2.1.2. Tri thức	36
2.1.2.1. Khái niệm tri thức	36
2.1.2.2. Phân loại tri thức	39
2.1.3. Quản trị tri thức	42
2.1.3.1. Sự phát triển của quản trị tri thức.....	42
2.1.3.2. Khái niệm quản trị tri thức	45
2.1.3.3. Các quá trình quản trị tri thức	49
2.2. Một số lý thuyết nền về quản trị tri thức	52
2.2.1. Lý thuyết dựa vào nguồn lực	52
2.2.2. Lý thuyết dựa vào tri thức và các năng lực năng động.....	52
2.2.3. Lý thuyết sáng tạo tri thức thuộc về tổ chức.....	53
2.3. Các nhân tố ảnh hưởng đến quản trị tri thức	54
2.3.1. Lãnh đạo.....	54
2.3.2. Văn hóa tổ chức	55
2.3.3. Chế độ khen thưởng.....	58
2.3.4. Sự tự tin vào năng lực bản thân.....	59
2.3.5. Sự sẵn sàng trải nghiệm những thay đổi.....	61
2.3.6. Sự hỗ trợ của công nghệ thông tin.....	62
2.4. Tác động của quản trị tri thức tới kết quả hoạt động của trường đại học.....	63
2.5. Đề xuất mô hình nghiên cứu	64
2.5.1. Căn cứ xây dựng mô hình	64
2.5.2. Mô hình nghiên cứu	65
Tóm tắt chương 2	65
CHƯƠNG 3: PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	67
3.1. Thiết kế nghiên cứu.....	67
3.1.1. Quy trình nghiên cứu.....	67
3.1.2. Phương pháp thu thập và xử lý dữ liệu	69
3.2. Nghiên cứu định tính	70
3.2.1. Mô tả mẫu nghiên cứu định tính.....	70
3.2.1.1. Đối tượng nghiên cứu tình huống	70

3.2.1.2. Đối tượng phỏng vấn sâu	71
3.2.2. Quy trình thực hiện nghiên cứu định tính	72
3.3. Nghiên cứu định lượng	72
3.3.1. Thiết kế bảng hỏi và nghiên cứu định lượng sơ bộ.....	72
3.3.2. Nghiên cứu định lượng chính thức.....	80
3.3.2.1. Thiết kế mẫu nghiên cứu và thu thập dữ liệu.....	80
3.3.2.2. Mô tả mẫu nghiên cứu định lượng chính thức	81
Tóm tắt chương 3	82
CHƯƠNG 4: KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN	
QUẢN TRỊ TRI THỨC TẠI MỘT SỐ TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG LẬP TRÊN ĐỊA	
BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI.....	84
4.1. Khái quát về giáo dục đại học Việt Nam và trường đại học công lập trên địa	
bàn Thành phố Hà Nội	84
4.1.1. Khái quát về giáo dục đại học Việt Nam.....	84
4.1.2. Khái quát về trường đại học công lập trên địa bàn Thành phố Hà Nội.....	85
4.2. Thực trạng quản trị tri thức tại một số trường đại học công lập trên địa bàn	
Thành phố Hà Nội.....	87
4.2.1. Giới thiệu về một số trường đại học công lập trên địa bàn Thành phố Hà Nội.....	88
4.2.2. Thực trạng quản trị tri thức tại một số trường đại học công lập trên địa bàn	
Thành phố Hà Nội	94
4.2.3. Đánh giá thực trạng quản trị tri thức tại một số trường đại học công lập trên	
địa bàn Thành phố Hà Nội.....	99
4.2.3.1. Những kết quả đạt được	99
4.2.3.2. Những hạn chế	100
4.3. Đánh giá mức độ ảnh hưởng của các nhân tố đến quản trị tri thức và tác	
động của quản trị tri thức tới kết quả hoạt động của một số trường đại học công	
lập trên địa bàn Thành phố Hà Nội.....	101
4.3.1. Đánh giá độ tin cậy của bộ thang đo.....	101
4.3.2. Phân tích nhân tố khám phá (EFA).....	103
4.3.3. Phân tích nhân tố khẳng định (CFA)	107
4.3.4. Kiểm định các giả thuyết.....	112
4.3.5. Thảo luận kết quả nghiên cứu	115

Tóm tắt chương 4	120
CHƯƠNG 5: ĐỀ XUẤT MỘT SỐ GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ NHẪM TĂNG CƯỜNG QUẢN TRỊ TRI THỨC TẠI MỘT SỐ TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG LẬP TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI.....	122
5.1. Xu hướng triển khai quản trị tri thức tại các trường đại học Việt Nam ..	122
<i>5.1.1. Định hướng phát triển giáo dục đại học Việt Nam.....</i>	<i>122</i>
<i>5.1.2. Xu hướng triển khai quản trị tri thức tại các trường đại học Việt Nam</i>	<i>122</i>
5.2. Một số giải pháp và kiến nghị nhằm tăng cường quản trị tri thức tại một số trường đại học công lập trên địa bàn Thành phố Hà Nội	123
<i>5.2.1. Giải pháp đối với trường đại học công lập.....</i>	<i>123</i>
5.2.1.1. Giải pháp hoàn thiện văn hóa tổ chức	124
5.2.1.2. Giải pháp tăng cường vai trò của lãnh đạo.....	127
5.2.1.3. Giải pháp hoàn thiện chế độ khen thưởng	136
5.2.1.4. Giải pháp tăng cường sử dụng công nghệ thông tin	137
5.2.1.5. Giải pháp thúc đẩy sự tự tin vào năng lực bản thân.....	139
<i>5.2.2. Khuyến nghị đối với Nhà nước, Bộ, Ngành</i>	<i>140</i>
5.3. Một số hạn chế của nghiên cứu và hướng nghiên cứu tiếp theo.....	141
Tóm tắt chương 5.....	142
PHẦN KẾT LUẬN	143
DANH MỤC BÀI BÁO NGHIÊN CỨU SINH ĐÃ CÔNG BỐ	
TÀI LIỆU THAM KHẢO	
PHỤ LỤC	

DANH MỤC HÌNH VẼ

Hình 1.1: Mô hình các nhân tố ảnh hưởng đến QTTT của Stankosky & Baldanza	24
Hình 1.2: Mô hình năng lực QTTT	25
Hình 1.3: Mô hình sáng tạo tri thức	26
Hình 1.4: Mô hình các nhân tố thúc đẩy QTTT, QTTT và KQHĐ của tổ chức.....	27
Hình 1.5: Mô hình về các nhân tố ảnh hưởng đến thực trạng QTTT	28
Hình 1.6: Mô hình về các nhân tố ảnh hưởng đến sự sẵn sàng triển khai QTTT	29
Hình 1.7: Mô hình các nhân tố thúc đẩy QTTT, QTTT và KQHĐ của trường ĐH.....	30
Hình 2.1: Từ dữ liệu tới tri thức.....	37
Hình 2.2: Các thời kỳ phát triển của QTTT	44
Hình 2.3: Quá trình QTTT trong tổ chức.....	49
Hình 2.4: Quá trình quản trị tri thức của APO.....	50
Hình 2.5: Mô hình nghiên cứu	65
Hình 3.1: Quy trình nghiên cứu.....	68
Hình 3.2: Kết quả số liệu về đặc điểm cá nhân của mẫu nghiên cứu	81
Hình 4.1: Kết quả phân tích nhân tố khẳng định (CFA) chuẩn hóa.....	111
Hình 4.2: Kiểm định mô hình nhân tố bậc 2.....	112
Hình 4.3: Phân tích mô hình SEM dạng chuẩn hóa.....	113
Hình 4.4: Mô hình SEM với hệ số đường dẫn chuẩn hóa.....	115

DANH MỤC BẢNG

Bảng 1.1: Tổng hợp một số nghiên cứu về các nhân tố ảnh hưởng đến QTTT	10
Bảng 1.2: Các nhân tố thuộc về tổ chức ảnh hưởng đến QTTT	16
Bảng 1.3: Các nhân tố thuộc về cá nhân ảnh hưởng đến QTTT	18
Bảng 1.4: Các nhân tố thuộc về công nghệ ảnh hưởng đến QTTT.....	19
Bảng 2.1: So sánh tri thức ẩn và tri thức hiện.....	41
Bảng 2.2: Khái niệm quản trị tri thức	46
Bảng 3.1: Thông tin người được phỏng vấn.....	71
Bảng 3.2: Khái niệm các thang đo	74
Bảng 3.3: Thang đo nhân tố thuộc về tổ chức.....	75
Bảng 3.4: Thang đo nhân tố thuộc về cá nhân.....	76
Bảng 3.5: Thang đo nhân tố thuộc về sự hỗ trợ của công nghệ thông tin.....	77
Bảng 3.6: Thang đo nhân tố thuộc về quản trị tri thức	78
Bảng 3.7: Thang đo kết quả hoạt động của trường đại học	79
Bảng 4.1: Số lượng công trình nghiên cứu khoa học của các cơ sở GDĐH do.....	85
Bảng 4.2: Thống kê GDĐH Việt Nam giai đoạn 2014-2019	86
Bảng 4.3: Ngành/chuyên ngành đào tạo bậc đại học chính quy năm học (Trường ĐH Bách khoa).....	88
Bảng 4.4: Ngành/chuyên ngành đào tạo bậc đại học chính quy năm học 2020- 2021 (Trường ĐH Thương mại).....	90
Bảng 4.5: Ngành, chương trình đào tạo bậc đại học chính quy năm học 2020-2021 (Trường ĐH Kinh tế Quốc dân).....	91
Bảng 4.6: Ngành/chuyên ngành đào tạo bậc đại học chính quy năm học 2020-2021 (Trường ĐH Ngoại thương).....	93
Bảng 4.7: Sản phẩm NCKH giai đoạn 2016-2020.....	98
Bảng 4.8: Kết quả phân tích độ tin cậy Cronbach's Alpha của các thang đo.....	102
Bảng 4.9: Kiểm định KMO và Barlett	103
Bảng 4.10: Giá trị Eigenvalues	104
Bảng 4.11: Ma trận xoay các nhân tố.....	105
Bảng 4.12: Ma trận xoay các nhân tố lần 2.....	106

Bảng 4.13: Giá trị trung bình của bộ thang đo.....	108
Bảng 4.14: Kết quả phân tích CFA	108
Bảng 4.15: Ma trận tương quan và giá trị phân biệt	110
Bảng 4.16: Ma trận tương quan và giá trị phân biệt đã điều chỉnh.....	110
Bảng 4.17: Kiểm định các giả thuyết.....	114

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

AGFI	Adjusted goodness of fit index	Chỉ số phù hợp điều chỉnh
AVE	Average variance extracted	Phương sai trích
CFI	Comparative fit index	Chỉ số phù hợp so sánh
CFA	Confirmatory factor analysis	Nhân tố khẳng định
CNTT		Công nghệ thông tin
CR	Composite reliability	Độ tin cậy tổng hợp
CTĐT		Chương trình đào tạo
DN		Doanh nghiệp
ĐH		Đại học
ĐHCL		Đại học công lập
EFA	Exploratory factor analysis	Nhân tố khám phá
GDĐH		Giáo dục đại học
GD&ĐT		Giáo dục và đào tạo
GFI	Goodness-of-fit index	Chỉ số phù hợp
GV		Giảng viên
HN		Thành phố Hà Nội
KQHĐ		Kết quả hoạt động
NCKH		Nghiên cứu khoa học
QTTT		Quản trị tri thức
SEM	Structural equation modeling	Mô hình cấu trúc tuyến tính
TLI	Tucker - Lewis index	Chỉ số Tucker và Lewis
χ^2/df	The chi-square divided by the degrees of freedom	Chi-bình phương/bậc tự do

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài luận án

“Cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0” với xu hướng phát triển dựa trên việc sử dụng trí tuệ nhân tạo kết hợp với internet vạn vật và các điều khiển phần mềm thông qua máy tính đang tác động mạnh mẽ tới hệ thống chính trị, xã hội, sản xuất, y tế, thương mại, giáo dục và đào tạo, v.v trên toàn thế giới. Trí tuệ nhân tạo, rô bốt, công nghệ in 3D, xe tự lái, điện toán đám mây và công nghệ nano đã và đang thúc đẩy mạnh mẽ kinh tế thế giới chuyển sang kinh tế tri thức và kinh tế số. Trong bối cảnh này, các nguồn lực vô hình sẽ giúp tổ chức nâng cao khả năng sáng tạo, năng lực cạnh tranh và nguồn vốn con người là quan trọng nhất vì nguồn lực này có năng lực sáng tạo và không thể bắt chước được. Do đó, nền tảng cạnh tranh của tổ chức trong môi trường năng động hiện nay đang dần chuyển sang tập trung vào tri thức. Thực tế cho thấy để tồn tại, thích ứng với sự thay đổi, nâng cao kết quả hoạt động (KQHĐ) và duy trì lợi thế cạnh tranh, các tổ chức cần tiến hành quản trị tri thức (QTTT), sử dụng tri thức để thay thế cho các nguồn lực truyền thống như tài nguyên, đất đai hoặc vốn (Drucker, 2012; Zaied & cộng sự, 2012).

Trong môi trường giáo dục, QTTT được xem là một lĩnh vực mới được quan tâm. Ngày càng nhiều hội thảo ở cấp quốc gia và quốc tế về QTTT được tổ chức. Nhiều trường đại học (ĐH) đã nghiên cứu và triển khai QTTT một cách có hệ thống, đặc biệt là các trường ĐH ở các quốc gia phát triển như Mỹ, Đức, Pháp, Anh, Nhật Bản và Hàn Quốc. Các trường ĐH này đang áp dụng thành công QTTT vào việc thực thi sứ mạng đào tạo, nghiên cứu khoa học (NCKH) và phục vụ cộng đồng nhằm tối ưu hóa các nguồn lực của tổ chức. QTTT được triển khai sâu rộng trong trường ĐH sẽ đem lại những cải thiện tích cực trong quá trình chia sẻ cả tri thức ẩn và tri thức hiện để từ đó giúp trường ĐH nâng cao năng lực ra quyết định, giảm thời gian quay vòng phát triển “sản phẩm”, nâng cao dịch vụ hành chính và học thuật cũng như giảm chi phí hoạt động (Laal, 2011). Tuy nhiên, việc triển khai các hoạt động QTTT trong trường ĐH, đặc biệt ở các nước đang phát triển đang gặp phải những khó khăn từ bên trong tổ chức như quá trình tiếp nhận và chia sẻ tri thức không thực sự được tích hợp tốt để giải quyết các công việc diễn ra hàng ngày. Điều này khiến giảng viên (GV) và

viên chức hành chính phải nỗ lực hơn rất nhiều để hoàn thành công. Ví dụ, GV thường phải dành nhiều thời gian đổi mới tài liệu giảng dạy hơn là làm việc với sinh viên hoặc nghiên cứu (Arntzen & cộng sự, 2009). Hay trong khi các trường ĐH đặt mục tiêu có nhiều bài báo được đăng trên các tạp uy tín nhưng lại có rất ít hướng dẫn cụ thể về cách thức hình thành nhóm nghiên cứu, ban cố vấn, cách thức hợp tác và tổ chức thường xuyên các buổi trao đổi nghiên cứu. Các nhà nghiên cứu trẻ thường phải tự mình tìm đường đi trong hành trình làm nghiên cứu của bản thân. Việc đánh giá cao các bài báo chỉ có một tác giả đứng tên hay sự hạn chế về việc tìm tạp chí để xuất bản cũng ảnh hưởng đến cách các GV hợp tác với nhau. Bên cạnh đó, nguồn tài liệu mở không phải lúc nào cũng sẵn có cộng với những rào cản về công nghệ và hệ thống sẽ hạn chế việc hình thành các kho tri thức trong các trường ĐH.

Ở Việt Nam, hơn 70% trường ĐH là trường ĐH công lập (ĐHCL) (số liệu chưa bao gồm các trường ĐH, học viện thuộc khối an ninh, quốc phòng). Các trường ĐHCL có sứ mạng đào tạo, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao, nghiên cứu khoa học (NCKH) và chuyển giao công nghệ nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững của đất nước. Trong hệ thống giáo dục đại học (GDĐH) ở Việt Nam, các trường ĐHCL có lợi thế hơn các trường tư thục về điều kiện đảm bảo chất lượng như đội ngũ cán bộ, cơ sở vật chất, học liệu, thư viện để thực hiện được các sứ mạng nêu trên. Tuy nhiên, sau gần ba thập kỷ đổi mới, thị trường GDĐH Việt Nam đang trở nên đa dạng, mang tính cạnh tranh cao hơn. Bên cạnh các trường ĐHCL, nhiều trường ĐH tư thục, liên kết hoặc có vốn đầu tư nước ngoài xuất hiện. Bên cạnh đó, trong các trường ĐHCL, hệ thống các chuyên ngành đào tạo chưa hoàn thiện; chất lượng công tác nghiên cứu khoa học của viên chức chưa cao. Ngoài ra, nhu cầu của người học thế hệ mới cũng không ngừng thay đổi. Sinh viên trong thời đại số luôn mong muốn được tiếp cận tri thức mới và được học tập trong một môi trường tích cực, có nhiều tương tác và trải nghiệm. Đặc biệt, trong xu thế hội nhập quốc tế và phát triển như hiện nay, việc triển khai các hoạt động giảng dạy và NCKH trong trường ĐH phải phù hợp với yêu cầu của thực tiễn. Việc ứng dụng và chuyển giao công nghệ phải đáp ứng đòi hỏi của doanh nghiệp (DN) theo xu thế vận động và phát triển của xã hội. Chính vì vậy, để tồn tại và phát triển, các trường ĐHCL cần đổi mới hoạt động và luôn chú trọng đến sáng tạo, QTTT để thích ứng với sự thay đổi nhanh chóng của khoa học kỹ thuật cũng như đòi hỏi ngày càng cao của người học, của cộng đồng và

xã hội. Mặc dù cho đến nay, đã có nhiều công trình nghiên cứu trong và ngoài nước về QTTT nhưng thực tế cho thấy công tác QTTT tại các trường ĐH nói chung và các trường ĐHCL nói riêng ở Việt Nam còn nhiều khoảng trống cần lấp đầy. Bên cạnh đó, để triển khai QTTT thành công, một trong những điều kiện tiên quyết là xác định được các nhân tố ảnh hưởng đến QTTT để từ đó nâng cao KQHĐ của tổ chức (Iqbal & cộng sự, 2018). Tuy nhiên, việc xây dựng và kiểm định mô hình lý thuyết, đặc biệt mô hình tích hợp về các nhân tố thuộc về tổ chức, cá nhân, và công nghệ ảnh hưởng đến QTTT trong trường ĐH chưa được thực hiện nhiều. Xuất phát từ những yêu cầu lý luận và thực tiễn như trên, nghiên cứu sinh đã lựa chọn đề tài: “*Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến quản trị tri thức tại một số trường đại học công lập trên địa bàn Thành phố Hà Nội*” làm luận án Tiến sĩ chuyên ngành Quản trị Kinh doanh.

2. Mục tiêu nghiên cứu của luận án

❖ Mục tiêu chung

Nghiên cứu mức độ ảnh hưởng của các nhân tố đến QTTT tại một số trường ĐHCL trên địa bàn Thành phố Hà Nội (HN). Đồng thời đề xuất một số giải pháp tăng cường QTTT tại một số trường ĐHCL trên địa bàn HN.

❖ Mục tiêu nghiên cứu cụ thể

Trên cơ sở mục tiêu chung, các mục tiêu nghiên cứu cụ thể của luận án được chi tiết như sau:

(1) Xây dựng mô hình nghiên cứu về các nhân tố ảnh hưởng đến QTTT tại trường ĐH và tác động của QTTT đến kết quả hoạt động của trường ĐH;

(2) Đo lường mức độ ảnh hưởng của các nhân tố đến QTTT tại một số trường ĐHCL trên địa bàn HN và tác động của QTTT đến kết quả hoạt động của một số trường ĐHCL trên địa bàn HN;

(3) Phân tích thực trạng QTTT; các nhân tố ảnh hưởng đến QTTT tại một số trường ĐHCL trên địa bàn HN. Từ đó, đề xuất một số giải pháp và kiến nghị nhằm tăng cường QTTT tại một số trường ĐHCL trên địa bàn HN.

3. Câu hỏi nghiên cứu của luận án

Để thực hiện mục tiêu nghiên cứu, luận án tập trung vào trả lời một số câu hỏi sau:

- Những kết quả đạt được và hạn chế trong QTTT tại một số trường ĐHCL trên địa bàn HN?

- Các nhân tố nào ảnh hưởng đến QTTT tại một số trường ĐHCL trên địa bàn HN? Trong các nhân tố đó, nhân tố nào có ảnh hưởng mạnh nhất đến QTTT?

- QTTT có ảnh hưởng như thế nào đến KQHĐ của một số trường ĐHCL trên địa bàn HN?

- Những giải pháp và kiến nghị nào được đưa ra nhằm vận dụng kết quả nghiên cứu về các nhân tố ảnh hưởng tới QTTT để tăng cường QTTT tại một số trường ĐHCL trên địa bàn HN?

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận án

❖ *Đối tượng nghiên cứu*

Đối tượng nghiên cứu của luận án chủ yếu tập trung vào các nhân tố ảnh hưởng đến QTTT. Ngoài ra mối quan hệ giữa QTTT và KQHĐ của một số trường ĐHCL trên địa bàn HN cũng được tiến hành nghiên cứu để khẳng định thêm mức độ ảnh của các nhân tố đối với QTTT trong môi trường GDĐH.

❖ *Phạm vi nghiên cứu*

- *Về nội dung*: Có nhiều cách tiếp cận nghiên cứu về QTTT trong trường ĐH, tuy nhiên, trong luận án này QTTT được tiếp cận theo các nội dung chính sau: 1) Các nhân tố ảnh hưởng đến QTTT. Các nhân tố này được chia theo ba nhóm chính thuộc về tổ chức, cá nhân và công nghệ; 2) Tác động của QTTT (tiếp nhận, sáng tạo tri thức; chia sẻ tri thức; lưu trữ và áp dụng tri thức) đến KQHĐ của trường ĐH.

- *Về mặt không gian*: Nghiên cứu tập trung vào phân tích thực trạng triển khai QTTT và đánh giá mức độ ảnh hưởng của các nhân tố thuộc về tổ chức, cá nhân, công nghệ tới QTTT cũng như tác động của QTTT tới KQHĐ của một số trường ĐHCL trên địa bàn HN (Trường ĐH Bách Khoa, Trường ĐH Kinh tế Quốc dân, Trường ĐH Thương mại, Trường ĐH Ngoại thương). Tác giả lựa chọn một số trường ĐHCL trên địa bàn HN vì nơi đây là trung tâm văn hóa, kinh tế, chính trị, giáo dục của cả nước với gần 30% trường ĐHCL đang hoạt động. Trong đó, nhiều trường ĐH có truyền thống phát triển trên 50 năm và có uy tín đào tạo và nghiên cứu về các lĩnh vực kinh doanh, khoa học, kỹ thuật,...ở trong nước và quốc tế. Đây chính là nơi sáng tạo, tổng hợp, hoàn thiện, phát triển và lưu trữ tri thức khoa học của quốc gia, của nhân loại. Chính vì vậy, việc lựa chọn một số trường ĐHCL trên địa bàn HN sẽ giúp nghiên cứu sinh thực hiện nghiên cứu điều tra và phỏng vấn chuyên sâu đạt hiệu quả cao.

- *Về mặt thời gian:* Số liệu về QTTT tại một số trường ĐHCL trên địa bàn HN, giai đoạn 2016-2020 được tổng hợp. Các phiếu điều tra khảo sát và phỏng vấn sâu lấy ý kiến từ viên chức được thu thập từ tháng 3/2020 đến tháng 9/2020.

5. Những đóng góp về khoa học và thực tiễn của luận án

*** Đóng góp về khoa học của luận án**

Thứ nhất, trên cơ sở hệ thống hóa khung lý luận cơ bản về QTTT, luận án đã phát triển khái niệm về QTTT trong trường ĐH; trường ĐHCL và KQHĐ của trường ĐH.

Thứ hai, luận án đã xây dựng được một mô hình nghiên cứu tích hợp về các nhân tố ảnh hưởng đến QTTT và tác động của QTTT tới KQHĐ của tổ chức có thể áp dụng phù hợp với điều kiện và bối cảnh của các trường ĐHCL ở Việt Nam. Trong đó, QTTT được đo lường kết hợp bởi ba quá trình chính: tiếp nhận, sáng tạo tri thức; chia sẻ tri thức; lưu trữ và áp dụng tri thức.

Thứ ba, luận án đã xác định được ba nhóm nhân tố chính có tác động đến QTTT trong trường ĐHCL Việt Nam, bao gồm: nhóm nhân tố thuộc về tổ chức (lãnh đạo, văn hóa tổ chức, chế độ khen thưởng); nhóm nhân tố thuộc về cá nhân (sự tự tin vào năng lực bản thân; sự sẵn sàng trải nghiệm những thay đổi) và nhóm nhân tố thuộc về công nghệ (sự hỗ trợ của công nghệ thông tin). Các nhân tố này sẽ là nền tảng để cho các nghiên cứu về sau mở rộng thêm các nhân tố mới có ảnh hưởng đến QTTT trong tổ chức nói chung và trong trường ĐH nói riêng.

*** Đóng góp thực tiễn của luận án**

Thứ nhất, thông qua nghiên cứu định tính (nghiên cứu tình huống và phỏng vấn sâu) tại một số trường ĐHCL, luận án đã cung cấp một bức tranh về thực trạng QTTT tại trường ĐHCL trên địa bàn HN.

Thứ hai, trên cơ sở dữ liệu thực tế thu thập được qua phiếu điều tra, luận án đã tiến hành kiểm định, phân tích và đánh giá mức độ ảnh hưởng của từng nhân tố đến QTTT và tác động của QTTT đến KQHĐ của một số trường ĐHCL trên địa bàn HN.

Thứ ba, trên cơ sở những luận cứ lý luận và thực tiễn về QTTT và về các nhân tố ảnh hưởng đến QTTT tại một số trường ĐHCL trên địa bàn HN, cùng với những dự báo về xu hướng triển khai QTTT tại các trường ĐH Việt Nam, luận án đã đề xuất một số giải pháp và kiến nghị nhằm tăng cường QTTT tại một số trường ĐHCL trên địa bàn HN.

6. Bố cục của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, tài liệu tham khảo và phụ lục, luận án bao gồm 5 chương sau:

Chương 1. Tổng quan tình hình nghiên cứu

Chương 2. Một số vấn đề lý luận về các nhân tố ảnh hưởng đến quản trị tri thức trong trường đại học

Chương 3. Phương pháp nghiên cứu

Chương 4. Kết quả nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến quản trị tri thức tại một số trường đại học công lập trên địa bàn Thành phố Hà Nội

Chương 5. Đề xuất một số giải pháp và kiến nghị nhằm tăng cường quản trị tri thức tại một số trường đại học công lập trên địa bàn Thành phố Hà Nội